TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 48

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Cô giáo của em

Cô giáo dạy em học chữ. Giọng cô ấm áp và dịu dàng. Bàn tay cô nắn nót từng nét bút cho em. Giờ ra chơi, cô cùng chúng em vui đùa dưới sân trường. Em rất yêu quý cô giáo.

Đọc bài «Cô giáo của em» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 6 câu **B.** 4 câu **C.** 5 câu

Câu 2. Cô giáo dạy các bạn nhỏ điều gì?

A. Học chữ **B.** Tập bơi **C.** Múa hát

Câu 3. Giọng của cô giáo như thế nào?

A. Ấm áp và dịu dàng **B.** Trầm và buồn bã

C. To và nghiêm nghị

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Cô giáo của em» có vần ươi:

Tiếng có vần ươi: ……

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Mặt trời – tỏa ánh nắng rực rỡ	
b) Chú chim – hót líu lo trên cành cây	
c) Bé Lan – bơi lội dưới làn nước trong	
d) Đàn cá – chăm chỉ đọc sách	

Bài 2. Điền c hay k vào chỗ chấm:

a) …..ẹo ngọt

b) …..á vàng

c) …..ính lúp

d) …..ờ đỏ

Bài 3. Điền vần oa hay oe vào chỗ chấm:

a) vàng h.….

b) h.…. sen

c) l.…. nhỏ

d) kh.…. sắc

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mái → …….

b) cẹo dẻo → …….

c) ká vàng → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: gặm / đang / cỏ non. / Đàn bò

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (ấm áp, thơm ngát, chăm chỉ) điền vào chỗ chấm:

a) Bé Lan luôn ……. học bài mỗi tối.

b) Mặt trời tỏa ánh nắng ……. khắp sân trường.

c) Bông hoa nhài tỏa hương ……. trong vườn.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 48

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	C	A	A

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «dưới» mang vần ươi.

II. Bài tập

Bài 1.
a) Đ; b) Đ; c) S; d) S

Bài 2.
a) kẹo ngọt; b) cá vàng; c) kính lúp; d) cờ đỏ.
Nhớ: viết k trước e, ê, i; viết c trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) vàng hoe; b) hoa sen; c) loa nhỏ; d) khoe sắc.

Bài 4.
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; b) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo; c) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng.

Bài 5.
Câu đúng: Đàn bò đang gặm cỏ non.

Bài 6.
a) Bé Lan luôn chăm chỉ học bài mỗi tối. b) Mặt trời tỏa ánh nắng ấm áp khắp sân trường. c) Bông hoa nhài tỏa hương thơm ngát trong vườn.